

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế tổ chức hoạt động bán đấu giá tại  
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

**TỔNG GIÁM ĐỐC SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 702006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 09/2009/NĐ-CP ngày 05/02/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính của công ty Nhà nước và quản lý vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác;

Căn cứ Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11/7/2013 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Thông tư số 242/2009/TT-BTC ngày 30/12/2009 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Quy chế quản lý tài chính của công ty Nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác ban hành kèm theo Nghị định số 09/2009/NĐ-CP ngày 05/02/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 196/2011/TT-BTC ngày 26/12/2011 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa của các doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thực hiện chuyển đổi thành công ty cổ phần;

Căn cứ Thông tư số 204/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn hồ sơ, thủ tục chào bán chứng khoán ra công chúng;

Căn cứ Thông tư số 220/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11/7/2013 của Chính phủ về Đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Thông tư số 09/2014/TT-BTC ngày 16/01/2014 của Bộ Tài chính về Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bán đấu giá cổ phần và các loại chứng khoán theo quy định của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/9/2014 của Thủ tướng Chính Phủ về một số nội dung về thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán của doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2881/QĐ-BTC ngày 22/11/2013 của Bộ Tài chính ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 895/QĐ-UBCK ngày 29/10/2012 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc ban hành Quy chế mẫu về bán đấu giá cổ phần tại Sở Giao dịch Chứng khoán;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý và Thẩm định Niêm yết.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức hoạt động bán đấu giá tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Giám đốc phòng Hành chính Tổng hợp, Giám đốc phòng Quản lý và Thẩm định niêm yết, Giám đốc các phòng, ban thuộc Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- UBCKNN
- Lưu: NY, VT (14)<sub>2/1v</sub>



**Phan Thị Tường Tâm**

**QUY CHẾ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG BÁN ĐẤU GIÁ  
TẠI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 59./QĐ-SGDHCM ngày 30 tháng 12 năm 2014 của  
Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh)*

**I- QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định việc tổ chức hoạt động đấu giá chào bán chứng khoán bao gồm cổ phiếu, trái phiếu, quyền mua cổ phần được thực hiện tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Sở GDCK TP.HCM) và giám sát việc thực hiện trách nhiệm của các đại lý đấu giá khi tham gia đấu giá nhằm đảm bảo tính công khai, minh bạch cho nhà đầu tư tham gia đấu giá và tuân thủ các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

**Điều 2. Đối tượng điều chỉnh**

1. Doanh nghiệp 100% vốn nhà nước chuyển thành công ty cổ phần;
2. Doanh nghiệp/ Doanh nghiệp chủ sở hữu phần vốn góp thực hiện bán đấu giá là Công ty TNHH Một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ/ Cổ đông lớn được bán đấu giá theo Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp;
3. Doanh nghiệp chủ sở hữu phần vốn góp thực hiện bán đấu giá là Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
4. Công ty chứng khoán tham gia làm đại lý đấu giá của Sở GDCK TP.HCM;
5. Nhà đầu tư tham gia đấu giá tại Sở GDCK TP.HCM;

**Điều 3. Giải thích từ ngữ và từ viết tắt**

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Sở GDCK TP.HCM: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
2. Ban tổ chức đấu giá là tổ chức do Sở GDCK TP.HCM thành lập để thực hiện việc bán đấu giá cổ phần và các công việc liên quan theo quy định;
3. Hội đồng bán đấu giá: là tổ chức thực hiện chỉ đạo việc bán đấu giá bao gồm: đại diện Ban tổ chức đấu giá, đại diện Ban chỉ đạo cổ phần hóa doanh nghiệp, đại diện Doanh nghiệp đấu giá/đại diện doanh nghiệp chủ sở hữu phần vốn góp, đại diện tổ chức tư vấn và đại diện nhà đầu tư (nếu có). Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá là đại diện Sở GDCK TP.HCM hoặc “đại diện Doanh nghiệp chủ sở hữu phần vốn góp theo quy định tại Quy chế bán đấu giá”, thay mặt cho Hội đồng bán đấu giá đấu cổ phần ký các văn bản thuộc thẩm quyền.
4. Đại lý đấu giá: là các công ty chứng khoán thành viên của Sở GDCK TP.HCM đáp ứng các tiêu chuẩn quy định tại Điều 4 Quy chế này tham gia vào việc tổ chức đấu giá trên cơ sở hợp đồng đại lý với Sở GDCK TP.HCM;
5. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ: Phiếu do Đại lý đấu giá cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; phiếu không được tẩy, xóa hoặc rách nát, trường hợp phiếu tham dự đấu giá viết tay thì không

được viết bằng hai màu mực; giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm; tổng số cổ phần đặt mua tối đa bằng mức đăng ký. Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.

6. UBCKNN: Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
7. SCIC: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
8. CP: Cổ phần

## II- ĐẠI LÝ ĐẤU GIÁ

### Điều 4. Tiêu chí lựa chọn đại lý đấu giá

1. Tiêu chí cho việc xét chọn công ty chứng khoán ký hợp đồng khung làm đại lý đấu giá với Sở GDCK TP.HCM.

Hàng năm, Sở GDCK TP.HCM xét duyệt các công ty chứng khoán đáp ứng theo các tiêu chí để ký hợp đồng khung làm đại lý đấu giá với Sở GDCK TP.HCM quy định tại Điều 4 Quy chế này:

- a. Công ty chứng khoán là thành viên của Sở GDCK TP.HCM;
- b. Có trụ sở và/hoặc chi nhánh đặt tại ít nhất một trong hai thành phố lớn gồm thành phố Hồ Chí Minh hoặc thành phố Hà Nội;
- c. Có đội ngũ nhân sự đáp ứng về chuyên môn để thực hiện dịch vụ đấu giá gồm: nhân sự phụ trách tiếp nhận và hướng dẫn đăng ký đấu giá cho nhà đầu tư; nhập thông tin đấu giá của nhà đầu tư; chuyển phiếu đấu giá của nhà đầu tư đến Sở GDCK TP.HCM và tham dự buổi đấu giá đúng quy định;

d. Có đơn đăng ký làm đại lý đấu giá với Sở GDCK TP.HCM (theo Phụ lục 01 Quy chế này);

e. Không thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 4 Quy chế này;

2. Tiêu chí chọn đại lý đấu giá cho từng đợt đấu giá.

2.1. Để được chọn làm đại lý đấu giá cho từng đợt đấu giá, các công ty chứng khoán phải đáp ứng các điều kiện bắt buộc sau đây:

a. Đã ký Hợp đồng khung làm đại lý đấu giá (theo Phụ lục 02 Quy chế này) với Sở GDCK TP.HCM;

b. Có đơn đăng ký làm Đại lý đấu giá (theo Phụ lục 03 Quy chế này) gửi Sở GDCK TP.HCM theo quy định của từng đợt đấu giá;

c. Đã cài đặt phần mềm đấu giá của Sở GDCK TP.HCM;

d. Không thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 4 Quy chế này.

2.2. Các tiêu chí làm tăng/giảm mức độ ưu tiên lựa chọn

Trường hợp có nhiều công ty chứng khoán đăng ký làm đại lý đấu giá cho đợt đấu giá, Sở GDCK TP.HCM sẽ lựa chọn công ty chứng khoán làm đại lý theo các tiêu chí tăng/giảm ưu tiên sau:

2.2.1. Các tiêu chí làm tăng mức độ ưu tiên lựa chọn:

a. Là tổ chức tư vấn đấu giá cho doanh nghiệp bán đấu giá cổ phần tại Sở GDCK TP.HCM;

b. Là tổ chức bảo lãnh phát hành cho doanh nghiệp bán đấu giá;

c. Có trụ sở và/hoặc chi nhánh đặt tại địa phương của doanh nghiệp bán đấu giá;

d. Có mạng lưới chi nhánh tại các tỉnh thành trong cả nước.

2.2.2. Các tiêu chí làm giảm mức độ ưu tiên lựa chọn (Công ty chứng khoán bị giảm mức độ ưu tiên lựa chọn làm đại lý đấu giá nếu trong lần làm Đại lý đấu giá gần nhất vi phạm các lỗi) như sau:

- a. Thực hiện công bố thông tin về đợt đấu giá trên phương tiện công bố thông tin của đại lý chậm so với quy định đã bị Sở GDCK TP.HCM nhắc nhở bằng văn bản;
- b. Nhập sai thông tin của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá đã bị Sở GDCK TP.HCM nhắc nhở bằng văn bản;
- c. Làm thất lạc phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư;
- d. Thực hiện các báo cáo cho Sở GDCK TP.HCM có những sai sót hoặc thông tin không chính xác và bị Sở GDCK TP.HCM nhắc nhở bằng văn bản;
- e. Vi phạm các quy định về thời gian trong quy chế bán đấu giá của mỗi đợt chào bán (như thời gian gửi báo cáo, thời gian chuyển tiền đặt cọc, thời gian chuyển tiền mua cổ phần của nhà đầu tư, thời gian mang thùng phiếu đến Sở GDCK TP.HCM trong buổi đấu giá) bị Sở GDCK TP.HCM nhắc nhở bằng văn bản.

### 3. Các trường hợp không được chọn làm đại lý đấu giá

Các công ty chứng khoán rơi vào các trường hợp sau sẽ không được chọn làm đại lý đấu giá:

- a. Công ty chứng khoán đang trong thời hạn bị kiểm soát hoặc kiểm soát đặc biệt theo quyết định của UBCKNN;
- b. Công ty chứng khoán đang trong thời hạn bị đình chỉ hoạt động giao dịch theo quyết định của Sở GDCK TP.HCM;
- c. Công ty chứng khoán đang trong thời hạn bị tạm ngưng hoạt động thanh toán theo quyết định của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán;
- d. Công ty chứng khoán đang trong quá trình điều tra hoặc đã có kết luận có hành vi vi phạm pháp luật theo kết luận của cơ quan chức năng tại thời điểm lựa chọn làm đại lý đấu giá;
- e. Trong trường hợp Sở GDCK TP.HCM xét thấy cần thiết để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư.

### **Điều 5. Quy trình lựa chọn Đại lý đấu giá.**

#### 1. Lựa chọn Đại lý đấu giá của năm

a. Tháng 12 hàng năm Sở GDCK TP.HCM sẽ thông báo trên phương tiện công bố thông tin về việc nhận đăng ký làm đại lý đấu giá cho năm tiếp theo.

b. Công ty chứng khoán gửi hồ sơ đăng ký làm đại lý đấu giá cho Sở GDCK TP.HCM theo thời gian thông báo, hồ sơ gồm có:

- Đơn đăng ký làm đại lý đấu giá của năm;
- Tài liệu chứng minh đáp ứng các quy định nêu tại Điểm a, b, c Khoản 1

Điều 4 Quy chế này (chỉ áp dụng đối với các Công ty chứng khoán đăng ký làm đại lý đấu giá lần đầu).

c. Trước ngày 25/12 hàng năm, Sở GDCK TP.HCM sẽ gửi thông báo đến Công ty chứng khoán kết quả xét chọn, và Công ty chứng khoán được chọn phải tiến hành ký hợp đồng khung làm đại lý đấu giá với Sở GDCK TP.HCM trước ngày 31/12 hàng năm.

d. Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày 31/12, Sở GDCK TP.HCM sẽ thông báo trên các phương tiện công bố thông tin danh sách các công ty chứng khoán đã ký hợp đồng khung làm đại lý đấu giá với Sở GDCK TP.HCM.

e. Việc gia hạn hợp đồng khung làm đại lý đấu giá đã ký năm trước sẽ được Sở



GDCK TP.HCM xem xét trên cơ sở Công ty chứng khoán đáp ứng các quy định tại Khoản 1 và Khoản 3 Điều 4 Quy chế này và có đề nghị bằng văn bản của Công ty chứng khoán.

f. Trường hợp đặc biệt:

- Trường hợp Công ty chứng khoán chưa ký hợp đồng khung với Sở GDCK TP.HCM nhưng là tổ chức tư vấn đầu giá cho doanh nghiệp bán đầu giá cổ phần tại Sở GDCK TP.HCM và đáp ứng các tiêu chí quy định tại Khoản 1 và Khoản 3 Điều 4 Quy chế này sẽ được xem xét ký bổ sung hợp đồng khung với Sở GDCK TP.HCM trước khi làm đại lý đầu giá cho đợt đầu giá đó. Hợp đồng khung ký trong trường hợp này chỉ có hiệu lực từ ngày ký đến hết ngày 31/12 của năm hiện hành.

- Trường hợp Công ty chứng khoán có thay đổi thông tin như thay đổi tên, sáp nhập, hợp nhất... và đáp ứng các tiêu chí quy định tại Khoản 1 và Khoản 3 Điều 4 Quy chế này sẽ được xem xét ký mới hợp đồng khung với Sở GDCK TP.HCM.

2. Quy trình lựa chọn đại lý đầu giá cho từng đợt đầu giá

a. Trước từng đợt đầu giá tối thiểu 22 ngày làm việc, Sở GDCK TP.HCM sẽ thông báo trên phương tiện công bố thông tin về việc đăng ký làm đại lý đầu giá của từng đợt đầu giá, các công ty chứng khoán đã được duyệt của năm có nhu cầu làm đại lý gửi đơn về Sở GDCK TP.HCM.

b. Tùy theo quy mô của từng đợt đầu giá, Sở GDCK TP.HCM lựa chọn các Công ty chứng khoán làm đại lý đầu giá dựa theo tiêu chí quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều 4 Quy chế này.

c. Trường hợp Công ty chứng khoán làm đại lý đầu giá cho Sở GDCK và vi phạm các quy định trong Điểm b Mục 2.2 Khoản 2 Điều 4 Quy chế này, sẽ không được làm đại lý đầu giá cho Sở GDCK TP.HCM ở đợt đăng ký làm đại lý đầu giá cho đợt đầu giá tiếp theo của Sở GDCK TP.HCM tổ chức. Với các đợt đầu giá sau đó của Sở GDCK TP.HCM, Công ty chứng khoán sẽ được xem xét lựa chọn làm đại lý đầu giá theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 5 Quy chế này.

d. Danh sách các Công ty chứng khoán được chọn làm đại lý đầu giá sẽ được công bố cùng với quy chế bán đầu giá của mỗi đợt chào bán.

### III- TỔ CHỨC PHIÊN ĐẦU GIÁ

#### **Điều 6. Hoàn tất thủ tục đăng ký tổ chức bán đầu giá:**

Sau khi kiểm tra hồ sơ đăng ký tổ chức bán đầu giá, Sở GDCK TP.HCM sẽ phối hợp cùng với Ban chỉ đạo cổ phần hóa/Doanh nghiệp chủ sở hữu phần vốn góp, doanh nghiệp và tổ chức tài chính trung gian (nếu có) xây dựng Lộ trình triển khai thực hiện tổ chức bán đầu giá và tiến hành công bố thông tin đợt bán đầu giá tuân thủ theo đúng quy định.

#### **Điều 7. Tổ chức thực hiện phiên đầu giá**

1. Trước thời gian tổ chức đầu giá ít nhất một (01) giờ, Sở GDCK TP.HCM tiếp nhận thùng phiếu tham dự đầu giá từ các đại lý đầu giá.

2. Tại thời điểm bắt đầu mở thùng phiếu tham dự đầu giá, Trưởng Ban Tổ chức đầu giá hoặc người được ủy quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

- Tên doanh nghiệp cổ phần hóa, dự kiến vốn điều lệ, số lượng cổ phần bán ra và số lượng cổ phần bán đầu giá công khai, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua;

- Số lượng đại lý tham gia đấu giá và số hòm phiếu nhận được;
  - Trình tự, thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định quyền mua cổ phần theo giá đấu giá;
  - Giải thích những vấn đề mà người đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.
3. Kiểm tra thùng phiếu và phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư
    - Ban chỉ đạo cổ phần hóa/Doanh nghiệp chủ sở hữu phần vốn góp và Doanh nghiệp kiểm tra thùng phiếu đấu giá của các đại lý đấu giá;
    - Giám sát việc nhập và đối chiếu phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư;
    - Hội đồng bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm. Các trường hợp quy định tại Khoản 6 Điều 12 bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc.
  4. Xem xét các phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư. Đối với các Phiếu tham dự đấu giá vi phạm Quy chế bán đấu giá, Sở GDCK TP.HCM chuyển đến Hội đồng đấu giá xem xét và xử lý. Lập Biên bản xử lý vi phạm đối với các trường hợp Phiếu tham dự đấu giá vi phạm Quy chế bán đấu giá;
  5. Nhập phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá của Sở GDCK TP.HCM
    - Sở GDCK TP.HCM kiểm tra và phân loại phiếu tham dự đấu giá hợp lệ nhập thông tin vào hệ thống đấu giá.
  6. Nhập thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá cổ phần của nhà đầu tư do Đại lý đấu giá đọc thông tin cụ thể từng phiếu vào hệ thống đấu giá cổ phần có sự chứng kiến của Ban chỉ đạo Cổ phần hóa/Doanh nghiệp chủ sở hữu phần vốn góp, Doanh nghiệp bán đấu giá, công ty tư vấn và nhà đầu tư.
  7. Xác định kết quả đấu giá và công bố kết quả đấu giá cổ phần trên phương tiện thông tin của Sở GDCK TP.HCM.

#### **IV- TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC BÊN TỔ CHỨC THAM GIA ĐẤU GIÁ**

##### **Điều 8. Trách nhiệm, quyền hạn và nhiệm vụ của Doanh nghiệp/ Ban chỉ đạo cổ phần hóa/hoặc Doanh nghiệp chủ sở hữu phần vốn góp**

1. Chịu trách nhiệm cung cấp tài liệu, thông tin đầy đủ và chính xác gửi Sở GDCK TP.HCM.
2. Làm việc với Sở GDCK TP.HCM ký Lộ trình triển khai tổ chức đấu giá bán cổ phần, Biên bản họp tổ chức bán đấu giá về công bố thông tin đợt bán đấu giá của công ty và Hợp đồng dịch vụ tổ chức bán đấu giá cổ phần.
3. Phối hợp với Sở GDCK TP.HCM công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến doanh nghiệp trên 03 số báo liên tiếp của 01 tờ báo phát hành trong toàn quốc và 01 tờ báo địa phương nơi doanh nghiệp có trụ sở chính.
4. Tham gia vào Hội đồng bán đấu giá.
5. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm phiếu và Phiếu tham dự đấu giá thông qua Biên bản thông qua kết quả đấu giá.
6. Giám sát việc thực hiện buổi đấu giá.

7. Thanh toán phí dịch vụ đấu giá cổ phần cho Sở GDCK TP.HCM theo đúng Hợp đồng dịch vụ tổ chức bán đấu giá cổ phần.

#### **Điều 9. Trách nhiệm của tổ chức tư vấn**

1. Kiểm tra, hoàn tất và chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của bản công bố thông tin liên quan đến doanh nghiệp theo đúng quy định. Trường hợp tổ chức phát hành ủy quyền cho tổ chức tư vấn soạn thảo bản công bố thông tin thì tổ chức tư vấn phải chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và đầy đủ của bản công bố thông tin.

2. Hướng dẫn Doanh nghiệp/Doanh nghiệp chủ sở hữu phần vốn góp nộp hồ sơ bán đấu giá theo tiến trình và đúng quy định.

3. Phối hợp cùng với Sở GDCK TP.HCM và Doanh nghiệp/Doanh nghiệp chủ sở hữu phần vốn góp ký Lộ trình triển khai tổ chức đấu giá bán cổ phần và Biên bản họp tổ chức bán đấu giá về công bố thông tin đợt bán đấu giá của công ty.

4. Tham gia vào Hội đồng bán đấu giá.

5. Giám sát việc thực hiện buổi đấu giá.

#### **Điều 10. Trách nhiệm của Hội đồng bán đấu giá**

1. Tổ chức chỉ đạo và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định.

2. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm phiếu và Phiếu tham dự đấu giá thông qua Biên bản thông qua kết quả đấu giá.

3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế bán đấu giá và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

4. Cùng với Sở GDCK TP.HCM, đại diện Ban chỉ đạo cổ phần hóa và đại diện doanh nghiệp (đối với việc bán phần vốn nhà nước thì cùng với Sở GDCK TP.HCM và đại diện doanh nghiệp chủ sở hữu phần vốn góp) lập và đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá.

#### **Điều 11. Trách nhiệm, quyền hạn và nhiệm vụ của Đại lý đấu giá**

1. Đại lý đấu giá của Sở GDCK TP.HCM được hưởng phí đấu giá theo quy định.

2. Tháng 12 hàng năm các công ty chứng khoán có nhu cầu làm đại lý đấu giá cho năm tiếp theo sẽ gửi Đơn đăng ký tham gia làm Đại lý đấu giá cho Sở GDCK TP.HCM. Mỗi đợt Sở GDCK TP.HCM xem xét lựa chọn Đại lý đấu giá được quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 4 Quy chế này.

3. Gửi đơn đăng ký làm Đại lý đấu giá khi Sở GDCK TP.HCM thông báo về việc đăng ký làm đại lý của từng đợt tổ chức đấu giá;

4. Phối hợp với Sở GDCK TP.HCM thực hiện việc thông báo công khai trên website của đại lý đấu giá các thông tin về việc bán đấu giá cổ phần do Sở GDCK TP.HCM cung cấp.

Trường hợp Đại lý đấu giá công bố thông tin không chính xác, phản ánh thông tin sai lệch so với thông tin, số liệu do Sở GDCK TP.HCM cung cấp thì Đại lý đấu giá phải chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật.

5. Cung cấp thông tin liên quan đến doanh nghiệp và cuộc đấu giá cho nhà đầu tư cùng với Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần.

6. Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá, nhận tiền đặt cọc, kiểm tra điều kiện tham dự đấu giá, nhập các thông tin về đăng ký đấu giá của các nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá của Sở GDCK TP.HCM và phát Phiếu tham dự đấu giá cho các nhà đầu tư có đủ điều kiện; Trường hợp nhà đầu tư không đủ điều kiện tham dự đấu giá thì Đại lý đấu giá



phải thông báo và hoàn trả tiền đặt cọc cho các nhà đầu tư (nếu nhà đầu tư đã đặt cọc).

7. Kiểm tra, đối chiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ về hồ sơ đăng ký tham dự đấu giá của nhà đầu tư với các thông tin nhập vào hệ thống đấu giá.

8. Tổng hợp và báo cáo Sở GDCK TP.HCM kết quả đăng ký của nhà đầu tư đồng thời chuyển tiền đặt cọc và Báo cáo danh sách nhà đầu tư tham dự đấu giá (theo Phụ lục số 4 Quy chế này) kèm Sổ đăng ký mua cổ phần của nhà đầu tư trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký.

9. Trong thời gian nhận Phiếu tham dự đấu giá, đại diện của Đại lý đấu giá công bố những thông tin chủ yếu sau:

- Tên doanh nghiệp bán đấu giá, dự kiến vốn điều lệ, số lượng cổ phần bán ra và số lượng cổ phần bán đấu giá công khai, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua;

- Giá khởi điểm của cổ phần chào bán và những hành vi bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá, bị loại trừ khỏi cuộc đấu giá, không được nhận lại tiền đặt cọc;

- Trình tự và thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định quyền được mua cổ phần theo giá đấu giá;

- Giải thích những vấn đề mà người tham gia đấu giá còn thắc mắc.

10. Hướng dẫn nhà đầu tư cụ thể các trường hợp vi phạm Quy chế bán đấu giá quy định tại Khoản 6 Điều 12.

11. Tiếp nhận Phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư theo đúng thời gian Quy chế bán đấu giá của mỗi đợt chào bán;

12. Nhận phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư:

- Đại lý đấu giá có trách nhiệm chuyển hòm phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư đến Sở GDCK TP.HCM theo quy định tại Quy chế bán đấu giá của mỗi đợt chào bán. Hòm đựng Phiếu tham dự đấu giá phải được niêm phong trước sự chứng kiến của nhà đầu tư.

- Đại lý đấu giá lập Biên bản niêm phong hòm phiếu cùng với danh sách nhà đầu tư ký nhận đã nộp Phiếu tham dự đấu giá;

- Đại lý đấu giá chịu trách nhiệm trực tiếp với nhà đầu tư trong trường hợp Đại lý đấu giá không chuyển đủ Phiếu tham dự đấu giá đến Sở GDCK TP.HCM theo đúng thời gian quy định, làm thất lạc Phiếu tham dự đấu giá hoặc trong những trường hợp khác do lỗi từ phía Đại lý đấu giá.

- Đại lý đấu giá chịu trách nhiệm cung cấp thông tin cụ thể từng Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư để nhập vào hệ thống đấu giá của Sở GDCK TP.HCM.

13. Thông báo và gửi kết quả đấu giá cho các nhà đầu tư.

14. Thanh toán hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư có tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần.

15. Thực hiện thu tiền thanh toán mua cổ phần theo đúng thời gian quy định. Đại lý đấu giá có trách nhiệm Báo cáo tình hình nhà đầu tư nộp tiền mua cổ phần (theo Phụ lục số 5 Quy chế này) và chuyển tiền mua cổ phần của nhà đầu tư về Sở GDCK TP.HCM chậm nhất sau 02 ngày làm việc kể từ khi hết thời hạn thanh toán mua cổ phần.

16. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký đấu giá của nhà đầu tư cho Sở GDCK TP.HCM.

17. Tuân thủ các quy định về thời gian trong quy chế bán đấu giá của mỗi đợt chào bán (như thời gian gửi báo cáo, thời gian chuyển tiền đặt cọc, thời gian chuyển tiền

mua cổ phần của nhà đầu tư, thời gian mang thùng phiếu đến Sở GD&ĐT TP.HCM trong buổi đấu giá).

18. Đại lý đấu giá không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần bán đấu giá, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do Tổ chức phát hành cung cấp.

19. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan.

#### **Điều 12. Điều kiện và trách nhiệm của nhà đầu tư tham gia đấu giá**

1. Điều kiện đăng ký tham dự đấu giá:

– Nhà đầu tư trong nước:

- Đối với các tổ chức: được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam, có trụ sở chính, địa chỉ liên hệ cụ thể và rõ ràng. Nếu người ký vào đơn đăng ký đấu giá cùng Phiếu tham dự đấu giá và các văn bản cần thiết khác liên quan quá trình đấu giá không phải là người đại diện theo pháp luật thì phải có văn bản ủy quyền;

- Đối với cá nhân: là cá nhân người Việt Nam phải có năng lực hành vi dân sự đầy đủ (từ đủ 18 tuổi trở lên, không thuộc các trường hợp mất năng lực hành vi dân sự/hạn chế năng lực hành vi dân sự), có chứng minh nhân/hộ chiếu hoặc giấy tờ tùy thân hợp lệ khác. Nếu người ký vào đơn đăng ký đấu giá cùng Phiếu tham dự đấu giá và các văn bản cần thiết khác liên quan quá trình đấu giá không phải là cá nhân đăng ký thì phải có văn bản ủy quyền được cơ quan có thẩm quyền xác nhận;

– Nhà đầu tư nước ngoài: Ngoài các quy định như đối với nhà đầu tư trong nước, nhà đầu tư nước ngoài phải mở tài khoản tiền gửi tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về ngoại hối. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này.

2. Nhà đầu tư nhận đơn hoặc trực tiếp in mẫu đơn đăng ký tham gia đấu giá tại Đại lý đấu giá theo quy định tại Quy chế bán đấu giá của mỗi đợt chào bán.

3. Hồ sơ đăng ký tham dự đấu giá bao gồm: các giấy tờ chứng minh có năng lực hành vi dân sự đầy đủ (đối với cá nhân), có tư cách pháp nhân (đối với tổ chức). Nhà đầu tư nước ngoài phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký tham dự đấu giá kèm theo xuất trình:

– Đối với cá nhân trong nước:

- + Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu. Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo mẫu Quy chế bán đấu giá của mỗi đợt chào bán;

- + Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc (số tiền đặt cọc tương đương là 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm vào tài khoản của Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký làm thủ tục đấu giá) đúng thời hạn theo quy định.

– Đối với tổ chức trong nước: ngoài quy định như đối với cá nhân trong nước còn nộp thêm Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương, giấy ủy quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức.

– Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài: ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước phải xuất trình giấy xác nhận mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về ngoại hối.

5. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

- Bỏ phiếu kín theo đúng thời hạn quy định theo từng hình thức: bỏ trực tiếp vào hòm phiếu tại Đại lý đấu giá; hoặc gửi qua đường bưu điện dưới hình thức thư bảo đảm đến Đại lý đấu giá.

6. Nhà đầu tư sẽ không được nhận lại tiền đặt cọc trong các trường hợp vi phạm Quy chế bán đấu giá, cụ thể như sau:

- Không nộp phiếu tham dự đấu giá;
- Phiếu tham dự đấu giá không đáp ứng quy định của Quy chế bán đấu giá hoặc bị rách, nát, tẩy xoá, không xác định được giá hoặc khối lượng đặt mua;
- Đăng ký nhưng không đặt mua (toàn bộ hoặc một phần), sẽ không được nhận lại tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần không đặt mua;
- Bỏ giá thấp hơn giá khởi điểm;
- Không ghi giá và/hoặc khối lượng trên Phiếu tham dự đấu giá;
- Không thanh toán toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá. Nhà đầu tư sẽ không được nhận lại số tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần từ chối mua. Trong trường hợp nhà đầu tư chỉ thanh toán một phần, số cổ phần trúng giá mua của nhà đầu tư sẽ được Ban đấu giá xét theo thứ tự mức giá đặt

7. Trường hợp Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xoá: nhà đầu tư phải yêu cầu đại lý đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

8. Trường hợp nhà đầu tư mất phiếu: nhà đầu tư phải làm đơn theo mẫu quy định đề nghị Đại lý đấu giá (nơi đăng ký tham dự đấu giá) cấp lại Phiếu tham dự đấu giá mới và Phiếu tham dự đấu giá cũ coi như không còn giá trị.

9. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc huỷ đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký của mỗi đợt bán đấu giá. Trường hợp huỷ đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị huỷ đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu quy định của Sở GDCK TP.HCM.

10. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần nếu được mua.

11. Mọi thắc mắc, khiếu nại của nhà đầu tư (nếu có) phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc đấu giá. Sở GDCK TP.HCM sẽ không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc, khiếu nại của nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

### **Điều 13. Trách nhiệm, quyền hạn và nhiệm vụ của Sở GDCK TP.HCM**

1. Thống nhất với Ban chỉ đạo cổ phần hóa/Doanh nghiệp chủ sở hữu phần vốn góp và Doanh nghiệp về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá theo đúng quy định.

2. Yêu cầu Ban chỉ đạo cổ phần hóa/Doanh nghiệp chủ sở hữu phần vốn góp và Doanh nghiệp cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về bán đấu giá theo quy định tại Điều 7 Quy chế này.

3. Hàng năm, thông báo trên phương tiện công bố thông tin của Sở GDCK TP.HCM danh sách các đại lý đấu giá đã ký Hợp đồng khung với Sở GDCK TP.HCM.

4. Sở GDCK TP.HCM sẽ xét duyệt các đại lý tham gia đợt đấu giá dựa trên cơ sở xét chọn tiêu chí lựa chọn đại lý đấu giá quy định tại Điều 4 và Điều 5 Quy chế này.

5. Xét chọn các đại lý đấu giá của năm, Sở GDCK TP.HCM ký hợp đồng khung với các đại lý đấu giá.

6. Thông báo việc đăng ký làm đại lý đấu giá cho các công ty chứng khoán trước khi thực hiện công bố thông tin liên quan đến việc bán đấu giá theo quy định và trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá tối thiểu 22 ngày làm việc.

7. Phối hợp cùng Doanh nghiệp bán đấu giá/Doanh nghiệp chủ sở hữu phần vốn

góp, Đại lý đấu giá công bố thông tin về các thông tin liên quan đến việc bán cổ phần trên website của Doanh nghiệp bán đấu giá cổ phần, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, Đại lý đấu giá, Tổ chức tư vấn (nếu có) và trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá tối thiểu 20 ngày làm việc.

8. Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin và các vấn đề khác liên quan đến việc bán đấu giá cổ phần của các Đại lý đấu giá.

9. Sở GDCK TP.HCM thông báo công khai trên các phương tiện công bố thông tin của Sở GDCK TP.HCM về thông tin đăng ký mua cổ phần (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất 02 ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá.

10. Tổ chức thực hiện việc bán đấu giá.

11. Xác định kết quả đấu giá và công bố kết quả đấu giá cổ phần trên phương tiện thông tin đại chúng.

12. Gửi kết quả đấu giá cho các Đại lý đấu giá.

13. Thanh toán hoàn trả tiền đặt cọc của nhà đầu tư có tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần cho các đại lý đấu giá.

14. Tổng hợp và chuyển toàn bộ tiền mua cổ phần của nhà đầu tư về tài khoản phong tỏa của Doanh nghiệp cổ phần hóa/Doanh nghiệp chủ sở hữu phần vốn góp.

15. Chuyển giao Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần và Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư cho Ban chỉ đạo cổ phần hóa/Doanh nghiệp chủ sở hữu phần vốn góp.

16. Sở GDCK TP.HCM không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần bán đấu giá, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do Tổ chức phát hành cung cấp.

17. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến đấu giá bán cổ phần.

## V - XỬ LÝ VI PHẠM

### Điều 14. Xử lý vi phạm

1. Các đối tượng quy định tại Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 3 Điều 2 Quy chế này vi phạm quy định tại Điều 8 Quy chế này và các quy định tại Luật Chứng khoán, Nghị định 59/2011/NĐ-CP, Nghị định 71/2013/NĐ-CP, Nghị định 151/2013/NĐ-CP, Thông tư 204/2012/TT-BTC sẽ bị xử lý theo các quy định pháp luật hiện hành.

2. Đại lý đấu giá vi phạm quy định tại Khoản 2.2.2 và Khoản 3 Điều 4 Quy chế này sẽ không được lựa chọn làm đại lý đấu giá của từng đợt đấu giá, hoặc không được xét chọn làm đại lý đấu giá của năm hiện hành, hoặc năm tiếp theo.

3. Nhà đầu tư vi phạm Quy chế bán đấu giá quy định tại Khoản 6 Điều 12 Quy chế này sẽ không được nhận lại tiền đặt cọc.

## VI - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Sở GDCK TP.HCM thực hiện giám sát việc tuân thủ Quy chế này đối với các đối tượng quy định tại Điều 2 Quy chế này.

2. Sở GDCK TP.HCM chịu trách nhiệm xây dựng các quy chế làm việc và quy trình nghiệp vụ phù hợp với quy định của Quy chế này.

3. Trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh nghĩa vụ của các đối tượng nêu tại Điều 2 Quy chế này.

4. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Tổng Giám đốc Sở GDCK TP.HCM quyết định sau khi được Hội đồng Quản trị Sở GDCK TP.HCM thông qua và có ý kiến chấp thuận của UBCKNN./✓

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**Phan Thị Tường Tâm**



Phụ lục số 01  
**ĐƠN ĐĂNG KÝ KÝ HỢP ĐỒNG KHUNG LÀM ĐẠI LÝ  
ĐẤU GIÁ CHO NĂM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 549/QĐ-SGDHCM ngày 30/12/2014)

TÊN CÔNG TY CHỨNG KHOÁN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



....., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐĂNG KÝ KÝ HỢP ĐỒNG KHUNG LÀM  
ĐẠI LÝ ĐẤU GIÁ CHO NĂM...**

Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Thông báo số .....ngày .../.../... của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh về việc đăng ký ký hợp đồng khung làm đại lý đấu giá cho năm... (Tên Công ty Chứng khoán) đăng ký ký hợp đồng khung làm đại lý đấu giá với các nội dung sau:

- Tên Công ty Chứng khoán
- Trụ sở:
- Các chi nhánh:
- Địa chỉ:
- Số điện thoại:... Fax:... Email:... Website:...
- Số tài khoản:... Tại ngân hàng:...
- Người liên hệ:... Số điện thoại:... Email:...
- (Tên Công ty Chứng khoán) cam kết tuân thủ các quy định hiện hành liên quan đến cuộc đấu giá.

Trân trọng./.

**GIÁM ĐỐC**

*Nơi nhận*

- Như trên;
- Lưu..;

(Ký tên, đóng dấu)



Phụ lục số 02

**HỢP ĐỒNG KHUNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 59./QĐ-SGDHCM ngày 20/12/2014)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

-----\*\*\*-----

**HỢP ĐỒNG ĐẠI LÝ ĐẦU GIÁ BÁN CỔ PHẦN TẠI  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

(Hợp đồng khung)

Số:

Căn cứ vào Bộ luật Dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14/6/2005 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 196/2011/TT-BTC ngày 26/12/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng số tiền thu từ cổ phần hóa của doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi thành công ty cổ phần;

Căn cứ Thông tư số 09/2014/TT-BTC ngày 16/01/2014 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bán đấu giá cổ phần và các loại chứng khoán theo quy định của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 895/QĐ-UBCK ngày 29/10/2012 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ban hành Quy chế mẫu về bán đấu giá cổ phần tại Sở Giao dịch Chứng khoán;

Căn cứ Đơn đăng ký làm đại lý đầu giá của Công ty chứng khoán.....;

Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên,

*Hôm nay, ngày tháng ... năm ....., tại TP.HCM,*

Chúng tôi gồm:

**Bên A: SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ: 16 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 38217712

Fax: (08) 38217452

Tài khoản số: 11910000046390

tại BIDV CN. Nam Kỳ Khởi Nghĩa

Người đại diện: .....

Chức vụ: .....

**Bên B: CÔNG TY.....**

Địa chỉ: .....



Điện thoại: .....

Fax: .....

Tài khoản số: .....

Tại: .....

Người đại diện: .....

Chức vụ:.....

Sau khi thoả thuận, hai bên cùng thống nhất ký Hợp đồng theo các điều khoản sau đây:

### **Điều 1. Phạm vi Hợp đồng**

1.1. Bên B làm đại lý bán đấu giá cổ phần của doanh nghiệp theo yêu cầu của bên A.

Việc tổ chức thực hiện đợt bán đấu giá theo các quy định của pháp luật.

1.2. Thông tin cổ phần chào bán

Thông tin cổ phần chào bán được bên A thông báo công khai theo từng đợt đấu giá.

1.3. Bên B được nhận phí làm đại lý đấu giá theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

### **Điều 2. Trách nhiệm của bên A**

2.1. Chuẩn bị cơ sở vật chất kỹ thuật để cung cấp dịch vụ đấu giá, tổ chức đấu giá và đưa ra kết quả đấu giá;

2.2. Chịu trách nhiệm trực tiếp với nhà đầu tư trong những trường hợp do lỗi của bên A;

2.3. Cung cấp thông tin liên quan đến doanh nghiệp và đợt đấu giá cho bên B tối thiểu 20 ngày làm việc trước ngày tổ chức đấu giá;

2.4. Xử lý việc khiếu nại của nhà đầu tư (nếu có) liên quan đến hoạt động đấu giá trong phạm vi thẩm quyền;

2.5. Tiến hành tổng hợp, đối chiếu giữa kết quả đăng ký theo báo cáo của bên B với số lượng đăng ký trên hệ thống sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư;

2.6. Gửi cho bên B thông báo kết quả đấu giá của nhà đầu tư, bản tổng hợp danh sách các nhà đầu tư trúng giá, các nhà đầu tư được hoàn trả tiền cọc, các nhà đầu tư vi phạm quy chế và tổng số tiền cọc được hoàn trả của các nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá qua bên B theo đúng thời gian quy định tại Quy chế đấu giá.

### **Điều 3. Trách nhiệm của bên B**

3.1. Thực hiện tham gia làm đại lý đấu giá theo sự lựa chọn của bên A.

3.2. Phối hợp với bên A thực hiện việc thông báo công khai tại nơi bán đấu giá, trên website của bên B và trên các phương tiện thông tin đại chúng của bên B các thông tin về việc bán đấu giá cổ phần do bên A cung cấp (trên website của bên A);

Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do bên A cung cấp thì bên B phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

3.3. Cung cấp thông tin liên quan đến doanh nghiệp và đợt đấu giá cho nhà đầu tư cùng với Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần.

3.4. Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần, nhận tiền đặt cọc, kiểm tra



điều kiện tham dự đấu giá, nhập các thông tin về đăng ký đấu giá của các nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá của bên A và phát Phiếu tham dự đấu giá cho các nhà đầu tư có đủ điều kiện; Phiếu tham dự đấu giá phải bao gồm các nội dung cơ bản tại Phụ lục số 01, Quyết định số 895/QĐ-UBCK ngày 29/10/2012 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ban hành Quy chế mẫu về bán đấu giá cổ phần tại Sở Giao dịch Chứng khoán. Trường hợp nhà đầu tư không đủ điều kiện tham dự đấu giá thì bên B phải thông báo và hoàn trả tiền đặt cọc cho các nhà đầu tư (nếu nhà đầu tư đã đặt cọc).

**3.5.** Kiểm tra, đối chiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ về hồ sơ đăng ký tham dự đấu giá của nhà đầu tư với các thông tin nhập vào hệ thống đấu giá của bên A.

**3.6.** Tổng hợp và báo cáo cho bên A kết quả đăng ký của nhà đầu tư đồng thời chuyển tiền đặt cọc và danh sách nhà đầu tư tham dự đấu giá (theo mẫu do bên A quy định) trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký.

**3.7.** Trong thời gian nhận Phiếu tham dự đấu giá, đại diện của bên B công bố những thông tin chủ yếu sau:

- Tên doanh nghiệp cổ phần hóa, dự kiến vốn điều lệ, số lượng cổ phần bán ra và số lượng cổ phần bán đấu giá công khai, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua;

- Giá khởi điểm của cổ phần chào bán và những hành vi bị coi là vi phạm Quy chế đấu giá, bị loại trừ khỏi đợt đấu giá, không được nhận lại tiền đặt cọc;

- Trình tự và thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định quyền được mua cổ phần theo giá đấu giá;

- Giải thích những vấn đề mà người tham gia đấu giá còn thắc mắc.

**3.8.** Tiếp nhận Phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư (theo quy định trong Quy chế bán đấu giá cổ phần của từng đợt đấu giá mà bên A ban hành).

**a.** Trường hợp nhập lệnh tại bên A

Bên B có trách nhiệm chuyển hòm phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư đến bên A theo quy định tại Khoản 4a Điều 13 Quyết định số 895/QĐ-UBCK ngày 29/10/2012 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ban hành Quy chế mẫu về bán đấu giá cổ phần tại Sở Giao dịch Chứng khoán. Hòm đựng Phiếu tham dự đấu giá phải được niêm phong trước sự chứng kiến của nhà đầu tư;

Bên B chịu trách nhiệm trực tiếp với nhà đầu tư trong trường hợp bên B không chuyển đủ Phiếu tham dự đấu giá đến bên A theo đúng thời gian quy định, làm thất lạc Phiếu tham dự đấu giá hoặc trong những trường hợp khác do lỗi từ phía bên B.

**b.** Trường hợp nhập lệnh tại bên B

Bên B nhập lệnh từ xa phải thành lập Tiểu ban đấu giá. Tiểu ban đấu giá có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của phiếu tham dự đấu giá và giám sát việc nhập thông tin trên phiếu tham dự đấu giá hợp lệ của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá. Đối với những trường hợp phát sinh vướng mắc, Tiểu ban đấu giá phải xin ý kiến của Hội đồng đấu giá cổ phần để giải quyết kịp thời;

Sau khi kết thúc việc nhập phiếu tham dự đấu giá, Đại lý đấu giá nhập lệnh từ xa phải niêm phong hòm phiếu trước sự chứng kiến của nhà đầu tư và chuyển hòm phiếu về bên A. Bên B nhập lệnh từ xa chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá được nhập vào hệ thống đấu giá;

Bên B nhập lệnh từ xa chịu trách nhiệm trực tiếp với nhà đầu tư trong trường hợp bên B nhập lệnh từ xa không nhập hoặc không nhập đủ và không nhập chính xác các thông tin trên Phiếu tham dự vào hệ thống đấu giá hoặc trong những trường hợp khác do lỗi từ phía bên B nhập lệnh từ xa.

**3.9.** Thông báo và gửi kết quả đấu giá cho các nhà đầu tư.

**3.10.** Bảo mật và không được tiết lộ các thông tin về đăng ký đấu giá, giá đặt mua và những thông tin mật khác (nếu có) của nhà đầu tư cho những tổ chức, cá nhân không có liên quan.

**3.11.** Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc bán đấu giá, bên B có trách nhiệm thanh toán hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư có tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần.

**3.12.** Thực hiện thu tiền thanh toán mua cổ phần theo đúng thời gian quy định.

**3.13.** Chuyển tiền thanh toán mua cổ phần và danh sách nhà đầu tư trúng đấu giá nộp tiền thanh toán mua cổ phần cho bên A trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần.

**3.14.** Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần của nhà đầu tư, bên B có trách nhiệm chuyển giao toàn bộ hồ sơ đấu giá còn lại của nhà đầu tư cho bên A.

**3.15.** Thực hiện các hoạt động khác có liên quan.

#### **Điều 4. Giải quyết tranh chấp**

**4.1.** Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản đã ghi trong hợp đồng này. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau bằng văn bản và cùng bàn bạc tìm biện pháp giải quyết;

**4.2.** Mọi tranh chấp phát sinh (nếu có) liên quan đến hợp đồng này sẽ được các bên giải quyết bằng thương lượng, hoà giải. Trường hợp các bên không giải quyết được bằng hoà giải, thì một trong hai bên có thể yêu cầu giải quyết các tranh chấp tại Toà án. Quyết định của Toà án được coi là phán quyết cuối cùng và có hiệu lực bắt buộc thi hành đối với các bên.

#### **Điều 5. Điều khoản thi hành**

**5.1.** Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày      tháng      năm      và kết thúc vào ngày..... tháng      năm

**5.2.** Mọi sửa đổi, bổ sung hợp đồng này phải được sự đồng ý, thống nhất của các bên bằng văn bản.

**5.3.** Các phụ lục (nếu có) được ký kết giữa hai bên là bộ phận gắn liền với bản hợp đồng này.

**5.4.** Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

Phụ lục số 03

**ĐƠN ĐĂNG KÝ LÀM ĐẠI LÝ ĐẦU GIÁ CHO TỪNG ĐỢT ĐẦU GIÁ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 529.../QĐ-SGDHCM ngày 30/12/2014)

TÊN CÔNG TY CHỨNG KHOÁN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



....., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐĂNG KÝ LÀM ĐẠI LÝ ĐẦU GIÁ**

Cho đợt đầu giá.... ngày.....

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Thông báo số .....ngày .../.../... của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh về việc đăng ký làm đại lý đầu giá bán cổ phần của ... (tên doanh nghiệp). (Tên Công ty Chứng khoán) đăng ký làm đại lý đầu giá với các nội dung sau:

- Tên đại lý
- Địa chỉ:
- Số điện thoại:... Fax:... Email:... Website:...
- Số tài khoản:... Tại ngân hàng:...
- Người liên hệ:... Số điện thoại:... Email:...
- Địa điểm, thời gian nhận đăng ký, bỏ phiếu: chi tiết theo từng địa điểm nhận đăng ký.
- (Tên Công ty Chứng khoán) cam kết tuân thủ các quy định hiện hành liên quan đến cuộc đầu giá.

Trân trọng./.

**GIÁM ĐỐC**

**Nơi nhận**

- Như trên;
- Lưu..;

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục số 04

**BÁO CÁO NHÀ ĐẦU TƯ NỘP TIỀN MUA CỔ PHẦN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 512.../QĐ-SGDHCM ngày 30/12/2014)

Tên Công ty CK

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

V/v: báo cáo kết quả đăng ký  
mua cổ phần của Công ty

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày..... tháng.....năm.....

Kính gửi: Phòng Quản lý & Thẩm định Niêm yết - Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM

Căn cứ Quyết định số.....ngày .././20... của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế bán đấu giá cổ phần của.....

Hôm nay, ngày....., Công ty CK.... thực hiện việc thông báo về kết quả đăng ký đấu giá (tên Công ty đấu giá) tại Công ty CK... như sau:

- Tổng số hồ sơ đấu giá:
- Tổng khối lượng đăng ký đấu giá:
- Tổng số tiền cọc đã nhận:
- Tổng số NĐT đăng ký tham gia:

Trong đó:

- + Cá nhân trong nước: ....NĐT - .....CP
- + Cá nhân nước ngoài: ....NĐT - .....CP
- + Tổ chức trong nước: ....NĐT - .....CP
- + Tổ chức nước ngoài: ....NĐT - .....CP

Công ty CK.. cam kết đã kiểm tra các hồ sơ đấu giá trên và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các hồ sơ này.

(Công văn có đính kèm file và Sổ đăng ký tham gia đấu giá)

Trân trọng,

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu VP

**GIÁM ĐỐC**

(ký, và đóng dấu)

**Phụ lục số 05**

**BÁO CÁO NHÀ ĐẦU TƯ NỘP TIỀN MUA CỔ PHẦN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 512./QĐ-SGDHCM ngày 30/12/2014)

**CÔNG TY CHỨNG KHOÁN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

V/v báo cáo nhà đầu tư nộp tiền mua cổ phần của đợt bán đấu giá Công

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm ..

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM

Căn cứ vào kết quả bán đấu giá cổ phần của Công ty ... ngày ...,  
Căn cứ vào số tiền thực tế nhà đầu tư nộp vào tài khoản Công ty Chứng khoán

....

Công ty CP Chứng khoán ..... thông báo số liệu tổng hợp về đợt đấu giá như sau:

- + Tổng số cổ phần trúng đấu giá theo thông báo: ... cp
- + Số cổ phần mua thực tế: ... cp
- + Số cổ phần từ chối mua: ... cp
- + Số NĐT trúng đấu giá theo thông báo: .....NĐT tương đương ....VNĐ
- + Số NĐT thực hiện mua CP: .....NĐT tương đương ....VNĐ
- + Số NĐT mua không hết số cổ phần trúng đấu giá: .....NĐT tương đương ....VNĐ

....VNĐ

- + Số NĐT từ chối toàn bộ quyền mua: .....NĐT tương đương ....VNĐ
- + Tổng số tiền đợt 2 chuyển về Quý Sở: ..... VNĐ

Và danh sách nhà đầu tư nộp tiền mua cổ phần đính kèm công văn này.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu.....

**GIÁM ĐỐC**



**BÁO CÁO NHÀ ĐẦU TƯ NỘP TIỀN MUA CỔ PHẦN**

(Ban hành kèm theo Quyển định/Phổ số .../ĐI.../QĐ-SGDHCM ngày .../.../20....)

CÔNG TY.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**Kính gửi: Phòng Quản lý & Thâm định Niêm yết - Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

Công ty ..... xin gửi đến Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh danh sách nhà đầu tư nộp tiền mua cổ phần như sau:

Tên doanh nghiệp bán đấu giá: Công ty.....

Mệnh giá:

Giá khởi điểm:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ NỘP TIỀN MUA TOÀN BỘ SỔ CỔ PHẦN TRÚNG ĐẤU GIÁ**

STT	Mã số NĐT	Tên NĐT	CMND/HC/ĐKKD	Số CP đăng ký	Số CP được mua	Số CP mua	Giá trị CP được mua	Số tiền đặt cọc đã nộp	Số tiền còn phải nộp theo thông báo	Số tiền thực nộp đợt 2
								Tương ứng với tổng số CP đặt mua hợp lệ		
<b>Tổng cộng</b>										

**II. NHÀ ĐẦU TƯ NỘP TIỀN NHƯNG KHÔNG MUA HẾT SỐ CP TRÚNG ĐẤU GIÁ**

STT	Mã số NĐT	Tên NĐT	CMND/HC/ĐKKD	Số CP đăng ký	Số CP được mua	Số CP mua	Giá trị CP được mua	Số tiền đặt cọc đã nộp	Số tiền còn phải nộp theo thông báo	Số tiền thực nộp đợt 2
								Tương ứng với tổng số CP đặt mua hợp lệ		
<b>Tổng cộng</b>										



**III. NHÀ ĐẦU TƯ TRÚNG ĐÁU GIÁ NHƯNG KHÔNG ĐĂNG KÝ MUA ( BỊ MẤT CỌC )**

STT	Mã số NĐT	Tên NĐT	CMND/HC/DKGD	Số CP đăng ký	Số CP được mua	Số CP mua	Giá trị CP được mua	Số tiền đặt cọc đã nộp	Số tiền còn phải nộp theo thông báo	Số tiền mất cọc
								<i>Tương ứng với tổng số CP đặt mua hợp lệ</i>		
<b>Tổng cộng</b>										

**IV. NHÀ ĐẦU TƯ TRÚNG ĐÁU GIÁ NHƯNG KHÔNG ĐĂNG KÝ MUA, ĐƯỢC NHẬN LẠI MỘT PHẦN TIỀN CỌC**

STT	Mã số NĐT	Tên NĐT	CMND/HC/DKGD	Số CP đăng ký	Số CP được mua	Số CP mua	Giá trị CP được mua	Số tiền đặt cọc đã nộp	Số tiền còn phải nộp theo thông báo	Số tiền được nhận lại
								<i>Tương ứng với tổng số CP đặt mua hợp lệ</i>		
<b>Tổng cộng</b>										



....., ngày...tháng...năm....

**NGƯỜI LẬP**

**GIÁM ĐỐC**